

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT

Số: 460 /TB-TMT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2016

CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

Tên giao dịch Công ty niêm yết: **Công ty Cổ phần ô tô TMT**

Mã chứng khoán: **TMT**

Trụ sở chính: 199B Minh khai, P Minh Khai, Q Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

Điện thoại: 04 3 8628205

Fax: 04 3 8628703

Người thực hiện công bố thông tin:

Ông: **Trần Văn Hà**

Địa chỉ: 199B Minh khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

Điện thoại: 04 3 8628205

Fax: 04 3 8628703

Loại thông tin công bố: 24h 72h bất thường theo yêu cầu định kỳ


Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần ô tô TMT xin trân trọng thông báo:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần ô tô TMT được tổ chức vào hồi 08h00' ngày 23/04/2016 tại Hội trường Nhà máy ô tô Cửu Long – Xã Trung Trắc, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên và kết thúc vào lúc 12h30' cùng ngày.

Đại hội đã diễn ra thành công tốt đẹp và theo đúng thủ tục, trình tự theo Quy định.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm: 
- Biên bản số 458/BB-DHĐCĐ
ngày 23/04/2016;
- Nghị Quyết số 459/NQ-DHĐCĐ
ngày 23/04/2016.

Người thực hiện công bố thông tin



Trần Văn Hà

Hưng Yên, ngày 23 tháng 4 năm 2016

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 23 tháng 04 năm 2016 tại Hội trường Chi nhánh Công ty cổ phần ô tô TMT - Nhà máy ô tô Cửu Long (Km19+500, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên), Công ty Cổ phần ô tô TMT đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

A. THAM DỰ ĐẠI HỘI:

Đại biểu tham dự Đại hội gồm các thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS), Ban Tổng Giám đốc, các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông Công ty cổ phần ô tô TMT.

B. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

I. TUYÊN BỐ LÝ DO TỔ CHỨC ĐẠI HỘI:

Ông Tiêu Phi Quang: Thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần ô tô TMT năm 2016.

II. KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI:

1. Ông Lê Ngọc Hoàn - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội như sau:

- Tổng số cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội là: 39 người, tương ứng với 29.088.970 cổ phần biểu quyết tham dự họp, chiếm 91,10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Trong đó:

+ Số cổ phần biểu quyết tham dự dưới hình thức trực tiếp là 24.326.646 cổ phần biểu quyết, chiếm 76,18% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Số cổ phần biểu quyết tham dự dưới hình thức ủy quyền là 4.762.324 cổ phần biểu quyết, chiếm 14,92 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Với tỷ lệ 91,10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần ô tô TMT được tiến hành họp lệ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

III. BẦU ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU ĐẠI HỘI:

Ban tổ chức Đại hội dự kiến số lượng, danh sách đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu kiêm Ban bầu cử như sau:

1. Đoàn chủ tịch:

* Số lượng 03 người:

* Danh sách dự kiến gồm:

1. Ông Bùi Văn Hữu : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - Chủ tịch đoàn
2. Ông Trần Văn Hà : Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc - Ủy viên
3. Ông Bùi Quốc Công: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc - Ủy viên

2. Ban thư ký:

* Số lượng 02 người:

* Danh sách dự kiến gồm:

1. Ông Vũ Đình Phóng : Chánh văn phòng : Trưởng ban
2. Ông Đỗ Xuân Quang : Phó phòng TCKT : Ủy viên

3. Ban kiểm phiếu:

* Số lượng 03 người.

* Danh sách dự kiến gồm:

1. Ông Ngô Văn Hân : Trưởng phòng TCKT Công ty : Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh : Trưởng Ban Kiểm soát : Ủy viên
3. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương : Nhân viên Phòng TCKT Công ty: Ủy viên

Thay mặt Ban tổ chức Đại hội, ông Tiêu Phi Quang xin ý kiến tham gia, đề cử của Đại hội.

Đại hội không có ý kiến tham gia, đề cử thêm và biểu quyết nhất trí 100% thông qua số lượng, danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức giới thiệu.

Ông Trần Văn Hà thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày Quy chế tổ chức Đại hội, Quy chế biểu quyết và Chương trình Đại hội. Đại hội đã biểu quyết 100% đồng ý thông qua.

IV. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Các bản báo cáo tại Đại hội:

1.1. Ông Bùi Quốc Công - Phó Tổng giám đốc Công ty thay mặt Ban Tổng giám đốc trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2015, kế hoạch SXKD năm 2016, báo cáo tài chính năm 2015 được kiểm toán bởi CN Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (Công ty mẹ và hợp nhất) với một số chỉ tiêu chính của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 tại Công ty Mẹ.

1.2. Ông Bùi Văn Hữu - Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT báo cáo công tác quản trị trong năm 2015, phương hướng hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2016.

1.3. Ông Lê Ngọc Hoàn - Thành viên Ban kiểm soát trình bày báo cáo hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016.

2. Các Tờ trình tại Đại hội:

Ông Bùi Quốc Hưng - Ủy viên HĐQT thay mặt HĐQT trình bày các Tờ trình của HĐQT trình Đại hội cổ đông như sau:

- 2.1. Tờ trình số 383/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 của HĐQT về việc đề nghị thông qua tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2016.
- 2.2. Tờ trình số 384/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 của HĐQT về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 .
- 2.3. Tờ trình số 385/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 của HĐQT về việc Thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.

2.4. Tờ trình số 386/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 của HĐQT về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2015 chưa phân phối.

2.5. Tờ trình số 387/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 của HĐQT "về việc thực hiện chế độ tiền thưởng cho Tổng giám đốc năm 2015".

2.6. Tờ trình số 388/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 của HĐQT của HĐQT về việc tình hình phân phối lợi nhuận năm 2014 theo NQ ĐHCĐ và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2015.

2.7. Tờ trình số 389/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 của HĐQT về việc ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế kết quả SXKD, HĐQT chủ động tạm ứng cổ tức năm 2016 cho các cổ đông (hình thức chi trả bằng tiền mặt và cổ phiếu).

2.8. Tờ trình số 390/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 của HĐQT về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012-2016.

2.9. Tờ trình số 391/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 của HĐQT về việc đề nghị thông qua việc bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần và Điều lệ Công ty.

2.10. Tờ trình số 392/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 của HĐQT về việc xây dựng mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (từ năm 2016-2020) và mức thưởng Tổng giám đốc kèm theo.

2.11. Tờ trình số 394/TTr -TMT-HĐQT ngày 09/4/2016 của HĐQT về việc bổ sung thêm Khoản 11 vào Điều 25 Điều lệ Công ty.

V. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI:

1. Ý kiến tham gia của cổ đông mã số TMT:599

Chủ tịch HĐQT là người lãnh đạo rất tận tâm và tài giỏi điều hành tốt Công ty trong thời gian vừa qua, tuy nhiên đề nghị Chủ tịch HĐQT làm rõ thêm chiến lược gì của Công ty trong thời gian tới. Và liệu Trường Hải có lấn sân của TMT không?

Trả lời của ông Bùi Văn Hữu:

Tôi rất cảm ơn câu hỏi của cổ đông, tôi cũng đang đợi câu hỏi này của Cổ đông và xin trả lời như sau:

TMT trong thời gian tới sẽ tiếp tục duy trì thế mạnh của mình về lĩnh vực xe tải thùng và xe tải ben để lấy lại thị trường và tăng thị phần từ 10% năm 2015 lên 16% năm 2016.

2. Ý kiến tham gia của cổ đông đại diện mã số TMT 741:

Đề nghị Chủ tịch cho biết để phát triển thị trường Miền Nam, Công ty có kế hoạch đầu tư xây dựng kho bãi ở Miền Nam, công ty đã chuẩn bị được những gì?

Trả lời: Năm 2015 Công ty hiện nay đã có tăng trưởng cao, tuy nhiên thị phần chủ yếu là ở Miền trung và Miền bắc trong khi đó thị trường miền Nam là thị trường lớn nhất của cả nước do đó để có thể đạt được kế hoạch đề ra 2016 Công ty chủ trương mở rộng khai thác thị trường Miền Nam như đầu tư kho bãi và xây dựng Showroom đạt tiêu chuẩn 3 S tại thành phố Hồ Chí Minh

3. Ý kiến tham gia của cổ đông mã số TMT162:

Trước tiên xin cảm ơn Ban lãnh đạo công ty trong năm qua đã giúp Công ty phát triển vượt bậc về mọi mặt trong đó có việc chia cổ tức rất cao và xin hỏi.

+ Hợp tác với SINOTRUK đã ký xong khi nào thì có sản phẩm lắp ráp đưa ra thị trường:

Tình hình hợp tác với Tata tiến triển đến đâu?

Trả lời: Hiện nay các sản phẩm lắp ráp của Sinotruk đã đưa ra thị trường.

Tata là tập đoàn lớn trên thế giới, sau nhiều năm theo đuổi hợp tác đến nay sản phẩm đã được đưa ra thị trường như: Tata Ace, Super Ace và sắp tới sẽ đưa sản phẩm xe du lịch ra thị trường.

4. Ý kiến tham gia của cổ đông mã số TMT 735:

Trong môi trường cạnh tranh khốc liệt về các sản phẩm cơ khí và ô tô. Tuy nhiên ban lãnh đạo công ty vẫn đưa TMT phát triển vượt bậc và chia cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ rất cao.

Rất cảm ơn Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị công ty

5. Ý kiến tham gia của cổ đông mã số TMT499:

Vòng quay hàng tồn kho của Công ty năm 2015 là 2,47 vòng, hàng tồn kho như vậy không phải là cao nên vấn đề cần quan tâm nhất là lợi nhuận. Chỉ tiêu IPS là 6.133. thì giá cổ phiếu chắc chắn phải trên 60.000 đồng/cổ phiếu.

- Khen thưởng: 10 tỷ là khiêm tốn và đồng ý mức khen thưởng cho Tổng Giám đốc.

6. Ý kiến tham gia của cổ đông mã số TMT757:

Tờ trình kế hoạch sản xuất 5 năm (2016-2020) là rất tốt và có lợi cho cổ đông. Nếu khen thưởng thì khen thưởng bằng tiền mặt chứ không chia cổ phiếu để giá trị cổ phiếu sẽ tăng lên.

- Hàng tồn kho đã trích lập giảm giá như thế nào?

Trả lời: Từ Quý IV năm 2015 Ban Tổng Giám đốc đã thông qua kế hoạch bán hàng tồn kho về cơ bản đến cuối Quý I năm 2016 hàng tồn kho đã được kiểm soát. Lợi nhuận Quý I đã đạt được trên 18 tỷ đồng.

V. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

Các nội dung thông qua tại Đại hội cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc: Về kết quả SXKD năm 2015, kế hoạch SXKD năm 2016, Báo cáo tài chính năm 2015 được kiểm toán bởi CN Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (Công ty mẹ và hợp nhất) với một số chỉ tiêu chính của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 tại Công ty Mẹ như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tổng sản lượng nhập khẩu	Chiếc	8.000	8.558	107%
2	Doanh thu thuần bán hàng	Tr đồng	3.804.017	3.311.585	87,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	192.000	237.730	123,8%

4	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	150.000	189.998	126,7%
5	Chia cổ tức	%	40%	43,5%	108,8%
	<i>Đã tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2015</i>			38,5%	
	<i>Dự kiến chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn LN sau thuế chưa phân phối năm 2015</i>			5%	
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tr đồng	200	259	129,5%
7	Lương bình quân	Tr đồng	6	6,6	110,0%

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 29.088.970 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- Số cổ phần không đồng ý : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %
- Số cổ phần có ý kiến khác : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %

2. Thông qua Báo cáo của HĐQT: Về kết quả hoạt động và công tác quản trị năm 2015, phương hướng hoạt động sản xuất năm 2016 với một số chỉ tiêu chính như sau:

2.1. Tình hình phân phối lợi nhuận năm 2014 mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã thông qua và Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2015:

ĐVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền
I	Tình hình phân phối lợi nhuận năm 2014 chưa phân phối hết thực hiện trong năm 2015 theo NQ ĐHĐCĐ		
1	Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2014 chưa phân phối hết chuyển sang năm 2015	(1)	8.038.514.606
2	Điều chỉnh do chuyển đổi quy định về chế độ Kế toán của Bộ tài chính (từ Quyết định 15 sang Thông Tư 202 về hợp nhất Báo cáo: <i>Giảm lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ và tăng lợi ích của cổ đông không kiểm soát</i>)	(2)	53.516.913
3	Phân phối lợi nhuận năm 2014	(3)=(3.1)+(3.2)+ (3.3)	6.843.101.534
3.1	<i>Trích quỹ đầu tư- phát triển(3% lợi nhuận sau thuế năm 2014)</i>	(3.1)	1.866.300.418
3.2	<i>Trích quỹ khen thưởng 2,5%, phúc lợi 2,5% lợi nhuận sau thuế năm 2014</i>	(3.2)	3.110.500.698
3.3	<i>Trích quỹ dự phòng tài chính (3% lợi nhuận sau thuế năm 2014)</i>	(3.3)	1.866.300.418
II	Kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2015 và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2015		
4	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2015	(4)	186.624.647.792
5	Tạm ứng cổ tức 38,5% từ nguồn lợi nhuận sau	(5)	117.153.255.450

	thuế		
6	Phân phối lợi nhuận trong năm tại Công ty con	(6)	615.927.158
7	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ lũy kế đến 31/12/2015 (Sau khi đã tạm ứng cổ tức và phân phối lợi nhuận tại Công ty con)	(7)=(1)-(2)-(3)+(4)-(5)-(6)	69.997.361.343
8	Trích quỹ Đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế năm 2015)	(8)	9.331.232.390
9	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5% Lợi nhuận sau thuế năm 2015)	(9)	9.331.232.390
10	Phát hành 1,5 tr cổ phiếu thưởng cho Ban Điều hành	(10)	15.000.000.000
11	Dự kiến chi thưởng cho Tổng giám đốc (hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế mà Đại hội đồng cổ đông đề ra)	(11)	18.662.464.779
12	Dự kiến chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5%	(12)	15.964.700.000
13	Lợi nhuận sau thuế lũy kế để lại chuyển sang năm 2016	(13)=(7)-(8)-(9)-(10)-(11)-(12)	1.707.731.784

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 tại Công ty Mẹ:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ % tăng trưởng năm 2016 so với 2015
1	Tổng sản lượng nhập khẩu	Chiếc	8.558	12.560	47%
2	Sản lượng xe tiêu thụ	Chiếc	7.358	10.560	44%
a	Xe tải nhẹ	Chiếc	6.025	8.060	34%
b	Xe tải nặng và các loại xe khác	Chiếc	1.333	2.500	88%
3	Doanh thu thuần	Tr đồng	3.311.585	5.803.768	75%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	237.730	320.416	35%
5	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ năm 2015	Tr đồng	189.998	256.333	35%
6	Nộp Ngân sách Nhà nước	Tr đồng	259.000	346.000	33%
7	Chia cổ tức	%	43,5	50	25%
8	Lương bình quân/ người	Tr đồng	6,6	8,25	25%

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 22.438.798 cổ phần, đạt tỷ lệ : 77,14 %
- Số cổ phần không đồng ý : 6.650.172 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 22,86%
- Số cổ phần có ý kiến khác : cổ phần, chiếm tỷ lệ :%

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 29.088.970 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- Số cổ phần không đồng ý : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %
- Số cổ phần có ý kiến khác : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %

4. Thông qua Tờ trình số 383/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 đề nghị thông qua tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2016.

Tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2016 là 2,25 tỷ đồng

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 29.088.970 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- Số cổ phần không đồng ý : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %
- Số cổ phần có ý kiến khác : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %

5 Thông qua Tờ trình số 384/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 .

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 29.088.970 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- Số cổ phần không đồng ý : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %
- Số cổ phần có ý kiến khác : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %

6. Thông qua Tờ trình số 385/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc Thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 29.088.970 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- Số cổ phần không đồng ý : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %
- Số cổ phần có ý kiến khác : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %

7. Thông qua Tờ trình số 386/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 Về việc Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2015 chưa phân phối.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 22.438.798 cổ phần, đạt tỷ lệ : 77,14 %
- Số cổ phần không đồng ý : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %
- Số cổ phần có ý kiến khác : 6.650.172 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 22,86% (với

lý do đề nghị chia bằng tiền mặt).

8. Thông qua Tờ trình số 387/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc thực hiện chế độ tiền thưởng cho Tổng giám đốc năm 2015. (theo chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế đã được kiểm toán). Nguồn chi được trích từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2015.

Chỉ tiêu xét thưởng: Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2015;

- Tỷ lệ chi trả: 10% Lợi nhuận sau thuế năm 2015 trên Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2015 đã được kiểm toán;
- Hình thức chi trả: Tiền mặt;

- Nguồn chi trả: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2015

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

*** Tỷ lệ biểu quyết chưa tách phiếu**

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 22.438.798 cổ phần, đạt tỷ lệ : 77,14 %
- Số cổ phần không đồng ý : 6.650.172 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 22,86%
- Số cổ phần có ý kiến khác : cổ phần, chiếm tỷ lệ :%

*** Tỷ lệ biểu quyết đã tách phiếu (loại trừ cổ phần của TGD không được biểu quyết)**

- Nguyên tắc tách phiếu: Tổng giám đốc không được tham gia biểu quyết thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc chi thưởng theo nội dung Tờ trình trên.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 11.784.508 cổ phần, đạt tỷ lệ : 63,93 %
- Số cổ phần không đồng ý : 6.650.172 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 36,07 %
- Số cổ phần có ý kiến khác : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %

9. Thông qua Tờ trình số 388/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc tình hình phân phối lợi nhuận năm 2014 theo NQ ĐHCĐ và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2015.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 22.438.798 cổ phần, đạt tỷ lệ : 77,14 %
- Số cổ phần không đồng ý : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %
- Số cổ phần có ý kiến khác : 6.650.172 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 22,86% (với

lý do đề nghị chia bằng tiền mặt).

10. Thông qua Tờ trình số 389/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế kết quả SXKD, HĐQT chủ động tạm ứng cổ tức năm 2016 cho các cổ đông (hình thức chi trả bằng tiền mặt và cổ phiếu).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016 chủ động tạm ứng cổ tức cho cổ đông bằng tiền mặt và cổ phiếu; chủ động quyết định tỷ lệ và thời gian chi trả tạm ứng cổ tức.

Trường hợp chi trả tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu:

- Toàn bộ cổ phiếu dùng để trả cổ tức tạm ứng sẽ là cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng, chia theo tỷ lệ giống nhau cho toàn bộ cổ đông hiện hữu.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn phần cho HĐQT các việc sau:
 - + Xây dựng phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cụ thể đáp ứng các quy định của pháp luật;
 - + Thay đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với vốn điều lệ mới sau khi tăng vốn;
 - + Thực hiện thủ tục đăng ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu tăng thêm từ việc chia cổ tức cho cổ đông hiện hữu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 22.438.798 cổ phần, đạt tỷ lệ : 77,14 %
- Số cổ phần không đồng ý : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %
- Số cổ phần có ý kiến khác : 6.650.172 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 22,86%

11. Thông qua Tờ trình số 390/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT ông Lê Tiến Phan và Phạm Văn Hồng theo nguyện vọng cá nhân và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị ông Bùi Quốc Hưng và ông Vũ Đình Phóng.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 29.088.970 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- Số cổ phần không đồng ý : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %
- Số cổ phần có ý kiến khác : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %

12. Thông qua Tờ trình số 391/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc đề nghị thông qua việc bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần và Điều lệ Công ty.

Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh:

- Đào tạo, dạy nghề
- Kinh doanh kho, bãi để xe
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
- Bỏ phần ghi chi tiết trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần do không đúng theo ngành nghề cụ thể: Chi tiết: Thiết kế phương tiện giao thông đường bộ”
- Điều chỉnh đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp bằng tiếng nước ngoài.

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài mới (*ghi bằng chữ in hoa*):

TMT MOTORS CORPORATION

Tên doanh nghiệp viết tắt mới: **TMT MOTORS CORP**

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 29.088.970 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- Số cổ phần không đồng ý : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %
- Số cổ phần có ý kiến khác : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %

13. Tờ trình số 392/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc xây dựng mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (từ năm 2016-2020) và mức thưởng Tổng giám đốc. (Nội dung này đã được đưa ra thảo luận và được Đại hội đồng cổ đông đồng ý ủy quyền cho HĐQT hoàn thiện và xin ý kiến cổ đông bằng văn bản).

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 29.088.970 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- Số cổ phần không đồng ý : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %
- Số cổ phần có ý kiến khác : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %

14. Thông qua Tờ trình số 394/TTr-TMT-HĐQT ngày 09/4/2016 của HĐQT về việc bổ sung thêm Khoản 11 vào Điều 25 Điều lệ Công ty.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 29.088.970 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- Số cổ phần không đồng ý : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %

- Số cổ phần có ý kiến khác : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %

VI. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

Biên bản Đại hội được lập xong vào hồi 12h00' ngày 23/04/2016 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 kết thúc chương trình nghị sự.

Các tờ trình được đọc và xin ý kiến tại Đại hội là một phần không tách rời của Biên bản này.

Biên bản được đọc trước toàn thể Đại hội và đã được Đại hội thông qua các nội dung của biên bản với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 29.088.970 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- Số cổ phần không đồng ý : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %
- Số cổ phần có ý kiến khác : cổ phần, chiếm tỷ lệ : %

Đại hội bế mạc vào hồi 12h30' cùng ngày.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Vũ Đình Phóng

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Bùi Văn Hữu

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Ô tô TMT;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Ô tô TMT ngày 23/04/2016.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc: Về kết quả SXKD năm 2015, kế hoạch SXKD năm 2016, Báo cáo tài chính năm 2015 được kiểm toán bởi CN Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (Công ty mẹ và hợp nhất) với một số chỉ tiêu chính của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 tại Công ty Mẹ như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tổng sản lượng nhập khẩu	Chiếc	8.000	8.558	107%
2	Doanh thu thuần bán hàng	Tr đồng	3.804.017	3.311.585	87,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	192.000	237.730	123,8%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	150.000	189.998	126,7%
5	Chia cổ tức	%	40%	43,5%	108,8%
	Đã tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2015			38,5%	
	Dự kiến chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn LN sau thuế chưa phân phối năm 2015			5%	
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tr đồng	200	259	129,5%

7	Lương bình quân	Tr đồng	6	6,6	110,0%
---	-----------------	---------	---	-----	--------

Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT: Về kết quả hoạt động và công tác quản trị năm 2015, phương hướng hoạt động sản xuất năm 2016 với một số chỉ tiêu chính như sau:

2.1. Tình hình phân phối lợi nhuận năm 2014 mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã thông qua và Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2015:

DVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền
I	Tình hình phân phối lợi nhuận năm 2014 chưa phân phối hết thực hiện trong năm 2015 theo NQ ĐHĐCĐ		
1	Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2014 chưa phân phối hết chuyển sang năm 2015	(1)	8.038.514.606
2	Điều chỉnh do chuyển đổi quy định về chế độ Kế toán của Bộ tài chính (từ Quyết định 15 sang Thông Tư 202 về hợp nhất Báo cáo: <i>Giảm lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ và tăng lợi ích của cổ đông không kiểm soát</i>)	(2)	53.516.913
3	Phân phối lợi nhuận năm 2014	(3)=(3.1)+(3.2)+ (3.3)	6.843.101.534
3.1	<i>Trích quỹ đầu tư- phát triển(3% lợi nhuận sau thuế năm 2014)</i>	(3.1)	1.866.300.418
3.2	<i>Trích quỹ khen thưởng 2,5%, phúc lợi 2,5% lợi nhuận sau thuế năm 2014</i>	(3.2)	3.110.500.698
3.3	<i>Trích quỹ dự phòng tài chính (3% lợi nhuận sau thuế năm 2014)</i>	(3.3)	1.866.300.418
II	Kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2015 và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2015		
4	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2015	(4)	186.624.647.792
5	Tạm ứng cổ tức 38,5% từ nguồn lợi nhuận sau thuế	(5)	117.153.255.450
6	Phân phối lợi nhuận trong năm tại Công ty con	(6)	615.927.158
7	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ lũy kế đến 31/12/2015 (<i>Sau khi đã tạm ứng cổ tức và phân phối lợi nhuận tại Công ty con</i>)	(7)=(1)-(2)- (3)+(4)-(5)-(6)	69.997.361.343
8	Trích quỹ Đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế năm 2015)	(8)	9.331.232.390
9	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5% Lợi nhuận sau thuế năm 2015)	(9)	9.331.232.390
10	Phát hành 1,5 tr cổ phiếu thưởng cho Ban Điều hành	(10)	15.000.000.000

11	Dự kiến chi thưởng cho Tổng giám đốc (hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế mà Đại hội đồng cổ đông đề ra)	(11)	18.662.464.779
12	Dự kiến chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5%	(12)	15.964.700.000
13	Lợi nhuận sau thuế lũy kế để lại chuyển sang năm 2016	(13)=(7)-(8)-(9)-(10)-(11)-(12)	1.707.731.784

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 tại Công ty Mẹ:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ % tăng trưởng năm 2016 so với 2015
1	Tổng sản lượng nhập khẩu	Chiếc	8.558	12.560	47%
2	Sản lượng xe tiêu thụ	Chiếc	7.358	10.560	44%
a	Xe tải nhẹ	Chiếc	6.025	8.060	34%
b	Xe tải nặng và các loại xe khác	Chiếc	1.333	2.500	88%
3	Doanh thu thuần	Tr đồng	3.311.585	5.803.768	75%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	237.730	320.416	35%
5	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ năm 2015	Tr đồng	189.998	256.333	35%
6	Nộp Ngân sách Nhà nước	Tr đồng	259.000	346.000	33%
7	Chia cổ tức	%	43,5	50	25%
8	Lương bình quân/ người	Tr đồng	6,6	8,25	25%

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 383/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 đề nghị thông qua tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2016.

Tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2016 là 2,25 tỷ đồng

Điều 5. Thông qua Tờ trình số 384/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 .

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 385/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc Thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 386/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 Về việc Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2015 chưa phân phối.

Điều 8. Thông qua Tờ trình số 387/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc thực hiện chế độ tiền thưởng cho Tổng giám đốc năm 2015. (theo chỉ tiêu lợi nhuận sau

thuế đã được kiểm toán). Nguồn chi được trích từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2015.

Chỉ tiêu xét thưởng: Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2015;

- Tỷ lệ chi trả: 10% Lợi nhuận sau thuế năm 2015 trên Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2015 đã được kiểm toán;
- Hình thức chi trả: Tiền mặt;
- Nguồn chi trả: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2015

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Điều 9. Thông qua Tờ trình số 388/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc tình hình phân phối lợi nhuận năm 2014 theo NQ ĐHCĐ và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2015.

Điều 10. Thông qua Tờ trình số 389/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế kết quả SXKD, HĐQT chủ động tạm ứng cổ tức năm 2016 cho các cổ đông (hình thức chi trả bằng tiền mặt và cổ phiếu).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016 chủ động tạm ứng cổ tức cho cổ đông bằng tiền mặt và cổ phiếu; chủ động quyết định tỷ lệ và thời gian chi trả tạm ứng cổ tức.

Trường hợp chi trả tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu:

- Toàn bộ cổ phiếu dùng để trả cổ tức tạm ứng sẽ là cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng, chia theo tỷ lệ giống nhau cho toàn bộ cổ đông hiện hữu.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn phần cho HĐQT các việc sau:
 - + Xây dựng phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cụ thể đáp ứng các quy định của pháp luật;
 - + Thay đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với vốn điều lệ mới sau khi tăng vốn;
 - + Thực hiện thủ tục đăng ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu tăng thêm từ việc chia cổ tức cho cổ đông hiện hữu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 11. Thông qua Tờ trình số 390/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT ông Lê Tiến Phan và Phạm Văn Hồng theo nguyện vọng cá nhân và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị ông Bùi Quốc Hưng và ông Vũ Đình Phóng.

Điều 12. Thông qua Tờ trình số 391/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc đề nghị thông qua việc bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần và Điều lệ Công ty.

Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh:

- Đào tạo, dạy nghề
- Kinh doanh kho, bãi để xe
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác

- Bỏ phần ghi chi tiết trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần do không đúng theo ngành nghề cụ thể: Chi tiết: Thiết kế phương tiện giao thông đường bộ”
- Điều chỉnh đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp bằng tiếng nước ngoài.
Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài mới (*ghi bằng chữ in hoa*):

TMT MOTORS CORPORATION

Tên doanh nghiệp viết tắt mới: **TMT MOTORS CORP**

Điều 13. Tờ trình số 392/TTr-TMT-HĐQT ngày 08/04/2016 về việc xây dựng mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (từ năm 2016-2020) và mức thưởng Tổng giám đốc. (Nội dung này đã được đưa ra thảo luận và được Đại hội đồng cổ đông đồng ý ủy quyền cho HĐQT hoàn thiện và xin ý kiến cổ đông bằng văn bản).

Điều 14. Thông qua Tờ trình số 394/TTr -TMT-HĐQT ngày 09/4/2016 của HĐQT về việc bổ sung thêm Khoản 11 vào Điều 25 Điều lệ Công ty.

Điều 15. Điều khoản thi hành.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 04 năm 2016.

Nơi nhận:

- UBCKNN; Sở GDCKHCM (công bố thông tin);
- Các thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD Cty;
- Website Công ty;
- Lưu: VP, TCKT, TK.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH



Bùi Văn Hữu

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2016



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty CP ô tô TMT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát Quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần ô tô TMT;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Căn cứ Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2015,

Ban kiểm soát Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động Công ty trong năm 2015 như sau:

A. Hoạt động của Ban kiểm soát.

Trong năm 2015 Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015 trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, cụ thể là:

- Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng tháng/quý, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015; các nghị quyết của Hội đồng quản trị trong quá trình sản xuất kinh doanh trên cơ sở các quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.
- Xem xét tính phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, kiểm tra trình tự thủ tục ban hành các văn bản của công ty phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Ban kiểm soát đã họp định kỳ và đột xuất để xem xét báo cáo tài chính, kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện quy chế tài chính - kinh doanh của Công ty về mọi mặt, giám sát các hoạt động tài chính của Công ty để đảm bảo Công ty hoạt động đúng quy định trong Điều lệ, đúng pháp luật và mang lại hiệu quả cao.
- Tham gia trực tiếp điều hành công tác kiểm kê tài sản Công ty năm 2015, đóng góp các ý kiến cho HĐQT và ban Tổng Giám đốc về quản lý tài sản vật tư sau khi hoàn thành công tác kiểm kê.

- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng/ban/đơn vị trực thuộc Công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

B. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

- HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các Quy định của pháp luật trong công tác quản lý. Các thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo Quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- HĐQT đã thực hiện đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đề ra - Giám sát và chỉ đạo điều hành sát sao để thực hiện hoàn thành và vượt mức Kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế xã hội;

- Thực hiện đúng chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;

- Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng thẩm quyền và kịp thời giúp Ban Tổng giám đốc giải quyết những ách tắc trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban Tổng Giám đốc đã bám sát các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, vừa kiên trì với mục tiêu, định hướng, vừa có các quyết định phù hợp với thực tiễn nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu đã đề ra.

- Công ty đã chấp hành đầy đủ và nghiêm túc quy định của pháp luật, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán về công bố thông tin đối với Công ty niêm yết.

C. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2015.

1. Đánh giá công tác tài chính Kế toán, lập và kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2015:

- Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC và hợp nhất báo cáo theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, các chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thực hiện kèm theo.

- Báo cáo Tài chính năm 2015 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Nam Việt (tổ chức kiểm toán được UBCKNN cho phép kiểm toán các công ty niêm yết).

- Báo cáo Tài chính năm 2015 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- Công tác kế toán, lập và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Báo cáo đã phản ánh tình hình tài chính tại ngày 31/12/2015 rõ ràng, minh bạch.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

- Các chỉ tiêu chủ yếu đạt được như sau:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kết quả SXKD năm 2015
1	Doanh thu thuần	đồng	3.365.048.174.478
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	234.606.504.487
3	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	đồng	186.624.647.792
5	Tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt	%	38,5

Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán.

3. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2015

3.1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015.

Ban kiểm soát đã thẩm định và thống nhất số liệu báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty, cụ thể như sau:

Tổng tài sản : 1.996.113.141.650 đồng

Trong đó:

I. Tài sản ngắn hạn : 1.680.763.995.087 đồng

1. Tiền và các khoản tương đương tiền : 25.832.591.284 đồng
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn : 350.000.000 đồng
3. Các khoản phải thu : 83.882.415.612 đồng
4. Hàng tồn kho : 1.531.003.643.040 đồng
5. Tài sản ngắn hạn khác : 39.695.345.151 đồng

II. Tài sản dài hạn : 315.349.146.563 đồng

1. Tài sản cố định : 78.926.420.483 đồng
2. Bất động sản đầu tư : 5.472.632.671 đồng
3. Tài sản dở dang dài hạn : 192.419.511.863 đồng
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn : 500.441.000 đồng
5. Tài sản dài hạn khác : 38.030.140.546 đồng

Tổng nguồn vốn : 1.996.113.141.650 đồng

Trong đó:

I. Nợ phải trả : 1.605.814.719.593 đồng

1. Nợ ngắn hạn : 1.566.787.205.955 đồng
2. Nợ dài hạn : 39.027.513.638 đồng

II. Vốn chủ sở hữu : 390.298.422.057 đồng

3.2. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015
1. Cơ cấu tài sản		
- Tỷ lệ nợ/Tổng tài sản	%	80,45
2 Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,47
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	2,09
3. Khả năng thanh toán		
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,10
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,07
4. Tỷ suất sinh lời		
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,55
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	52,12
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	11,58
- Thu nhập một cổ phần (EPS)	Đồng	6.133

3.3. Nhận xét đánh giá về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2015.

- Vòng quay hàng tồn kho đã được nâng cao hơn so với năm 2014 (năm 2014 là 2,35 vòng). Trong năm tới Công ty cần phải có các biện pháp nâng cao vòng quay hàng tồn kho để tránh tình trạng vốn bị ứ đọng ảnh hưởng đến hiệu suất sử dụng vốn.
- Hệ số thanh toán cho thấy khả năng thanh toán hiện hành của Công ty 01 đồng nợ ngắn hạn được đảm bảo bằng 1,07 đồng tài sản.
- Các chỉ số tài chính phản ánh về tỷ suất sinh lời trong năm 2015 đã nâng cao hơn nhiều so với năm 2014; Các chỉ số trên cho thấy tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015 có nhiều tiến triển vượt bậc.

D. Kết luận và kiến nghị:

Năm 2015, Hội đồng quản trị Công ty đã đưa ra các chủ trương, chính sách kịp thời, linh hoạt, đón bắt đúng đà phục hồi của nền kinh tế, đặc biệt là những tháng đầu năm 2015 nên kết quả sản xuất kinh doanh đã tăng cao rõ rệt, các chỉ tiêu kinh tế cơ bản đều đạt và vượt so với kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã có những giải pháp, lựa chọn phù hợp với tình hình thực tế và chiến lược chủ động ứng phó hợp lý trong cả ngắn hạn và dài hạn để giữ vững sự ổn định và phát triển cho Công ty. Bên cạnh đó Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc cũng liên tục quan tâm đến việc sắp xếp, nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý, bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành nhằm đáp ứng theo yêu cầu và tốc độ phát triển của công ty. Chính nhờ sự chỉ đạo nhất quán, xuyên suốt và phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty đã góp phần đem lại kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đáng khích lệ trong năm 2015. Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước và làm tròn trách nhiệm với các cổ

đồng, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng Điều lệ hiện hành.

Ban kiểm soát tin tưởng trong thời gian tới, dưới sự điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục ổn định và tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận và cổ tức, giữ vững sự an tâm tin tưởng của các cổ đông.

Phát huy kết quả đạt được của năm 2015 phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế năm 2016, Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị:

- Tiếp tục nâng cao công tác bán hàng: Quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, xây dựng chính sách bán hàng phù hợp và nhất quán, xác định giá bán linh hoạt để đảm bảo mức lợi nhuận hợp lý cho Công ty.

- Có các biện pháp giải quyết hàng tồn kho để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Bổ sung và nâng cao hơn nữa chất lượng nguồn nhân lực các phòng/ban chức năng nhằm phát huy tốt vai trò tham mưu, đào tạo đội ngũ lao động tâm huyết với nghề.

E. Phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2016:

Nhằm góp phần cùng Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông giao phó, kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 tập trung vào một số nhiệm vụ quan trọng, chủ yếu sau:

- Thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện, chấp hành các chính sách, chế độ quy định của nhà nước, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định đã được Hội đồng quản trị Công ty ban hành.

- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính quý, năm. Phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc thiết lập, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty. Xem xét tính hợp lý và hợp pháp của các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.

- Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015. Ban kiểm soát đã thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 theo đúng quy định và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các báo cáo đã trình bày trước Đại hội đồng cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Bích Hạnh

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016

Kính thưa: - Các quý vị cổ đông, các Quý vị đại biểu;
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ô tô TMT

Thay mặt cho Ban Tổng giám đốc công ty cổ phần ô tô TMT, tôi xin trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau:

A/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2015

I/ Thuận lợi, khó khăn

1/ Thuận lợi:

- Ban điều hành thường xuyên nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị đối với các giải pháp trong sản xuất kinh doanh nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Công ty đã giữ được tính thanh khoản tốt, trả nợ ngân hàng đúng hạn, trước hạn, xếp hạng tín dụng của Công ty được các tổ chức tín dụng đánh giá cao do đó uy tín của Công ty ngày càng cao.

- Đã tái cấu trúc chủ yếu một số bộ phận quan trọng trong công ty, tuyển dụng bổ sung thêm được một số cán bộ lãnh đạo có trình độ cao cho một số phòng ban, đơn vị nên năng lực, hiệu quả công việc của các phòng, ban, đơn vị được tăng lên.

- Công ty có đội ngũ cán bộ, kỹ sư, công nhân lành nghề có kinh nghiệm sản xuất, lắp ráp các loại xe ô tô tải và ô tô khách.

2/ Khó khăn:

- Nguồn vốn kinh doanh của Công ty còn hạn chế nên sản xuất, kinh doanh vẫn phải dựa chủ yếu vào vốn vay của các Ngân hàng thương mại.

- Sự biến động tỷ giá trong năm 2015 đã làm ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thị trường ô tô hội nhập và bị cạnh tranh gay gắt bởi các hãng xe khác nên Công ty phải thực hiện các chính sách khuyến mại, giảm giá để kích cầu. Chi phí

cho việc khuyến mại, giảm giá để đẩy mạnh tiêu thụ và chi phí phát triển sản phẩm mới các chi phí sản xuất đầu vào đều tăng, v.v...

- Một số phòng, ban đơn vị phối hợp chưa chặt chẽ, nhịp nhàng dẫn đến có lúc, có nơi công việc chưa được giải quyết triệt để và kịp thời.

II/ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015.

1/ Tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

a/ Các chỉ tiêu kinh doanh thể hiện trên BCTC của Công ty mẹ:

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tổng sản lượng nhập khẩu	Chiếc	8.000	8.558	107%
2	Doanh thu thuần bán hàng	Tr đồng	3.804.017	3.311.585	87,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	192.000	237.730	123,8%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	150.000	189.998	126,7%
5	Chia cổ tức	%	40	43,5	108,8%
	Đã tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2015			38,5	
	Dự kiến chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn LN sau thuế chưa phân phối năm 2015			5%	
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tr đồng	200	259	129,5%
7	Lương bình quân	Tr đồng	6	6,6	110,00%

(Số liệu trên báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2015).

b/ Các chỉ tiêu kinh doanh thể hiện trên BCTC hợp nhất:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ % tăng trưởng 2015 so với năm 2014
1	Doanh thu thuần	Tr đồng	1.336.372	3.365.048	151,80 %
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	81.249	234.606	188,75 %
3	Lợi nhuận sau thuế tại Công ty mẹ	Tr đồng	62.210	186.624	199,99 %

(Số liệu trên báo cáo hợp nhất đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2015)

2/ Nguyên nhân và các bài học cần rút kinh nghiệm:

- Ban Tổng giám đốc đã chủ động trong công tác điều hành, đưa ra các giải pháp tích cực để kích cầu, liên tục cải tiến các chủng loại xe cho phù hợp với thị trường, Công tác quản lý tài chính, vật tư hàng hóa đã được cải thiện và nâng lên rõ rệt.

- Các Phó Tổng giám đốc được phân công nhiệm vụ cụ thể kèm theo cơ chế thưởng phạt theo sản lượng bán hàng nên đã sâu sát nắm bắt thị trường, kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho Đại lý vì vậy sản lượng tiêu thụ đã được tăng lên, đặc biệt trong 5 tháng cuối năm 2015.

- Một số phòng ban chưa tái cấu trúc xong nên vẫn thiếu những nhân sự có trình độ về quản lý.

- Đôi lúc nhập khẩu không kịp thời các loại xe theo yêu cầu thị trường dẫn đến thiếu xe.

- Cần trú trọng hơn nữa để phát triển sản phẩm phù hợp với thị trường và mở rộng thị phần tiêu thụ.

- Các phòng ban đơn vị cần phối kết hợp với nhau tốt hơn trong quá trình điều hành và quản lý.

- Đối với các đại lý cần thường xuyên phối hợp, xử lý thông tin thị trường và giải quyết tốt công việc sau bán hàng.

B/ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016:

1. Thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi:

- Sự hồi phục của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2015 và triển vọng kinh tế năm 2016 là cơ sở quan trọng của việc xây dựng kế hoạch SXKD của Công ty. Bên cạnh đó, các quy định kiểm soát tải trọng quá tải vẫn tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ, trên thị trường có một số lượng xe thương mại lớn đã hết thời hạn lưu hành sẽ bị cấm theo đó phải có một số lượng xe mới thay thế. Đặc biệt, Thông tư 163/TT/BTC về việc điều chỉnh thuế nhập khẩu tăng với các chủng loại xe nhập khẩu nguyên chiếc (nhập CBU) có hiệu lực ngày 20/12/2015 sẽ là lợi thế cho các doanh nghiệp sản xuất lắp ráp xe trong nước trong đó có Công ty TMT.

- Hoàn thành đưa vào sử dụng dây chuyền sơn ED, dây chuyền sản xuất lắp ráp xe tải hạng trung, hạng nặng tạo thế chủ động và tăng năng lực sản xuất của Công ty.

- Chính thức ký hiệp nghị hợp tác với tập đoàn SINOTRUK về việc sản xuất, lắp ráp và phân phối độc quyền xe tải SINOTRUK bao gồm xe tải Satsi hạng nặng, hạng trung và hạng nhẹ.

- Chính thức ký kết hợp tác toàn diện với Ngân hàng BIDV để tham gia tài trợ, cung cấp tín dụng, dịch vụ ngân hàng cho Công ty, hệ thống Đại lý và khách hàng mua xe của Công ty.

- Thương hiệu xe TMT tiếp tục được khẳng định và có uy tín lớn đối với khách hàng và các nhà đầu tư.

- Tình hình tài chính của Công ty được cân đối và ổn định trong năm 2015 là một tiền đề tốt để phát triển kinh doanh năm 2016.

- Uy tín của Công ty ngày càng lớn nên việc huy động vốn vay của các tổ chức tín dụng có nhiều thuận lợi, đặc biệt Công ty đã giao dịch trên thị trường chứng khoán TP.HCM nên thương hiệu của Công ty được nhiều người biết đến.

b. Khó khăn:

- Sản phẩm Công ty bị cạnh tranh gay gắt bởi các doanh nghiệp kinh doanh cùng ngành nghề. Đặc biệt rất khó khăn đối với một số doanh nghiệp trốn thuế nhập khẩu.

- Lãi suất cho vay của các tổ chức tín dụng có xu hướng tăng, mặt khác từ năm 2016 Ngân hàng Nhà nước chính thức áp dụng phương thức điều hành tỷ giá mới do đó sự biến động tỷ giá sẽ diễn biến phức tạp, khó lường sẽ ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty mẹ:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ % tăng trưởng năm 2016 so với năm 2015
1	Tổng sản lượng nhập khẩu	Chiếc	8.558	12.560	47%
2	Sản lượng xe tiêu thụ	Chiếc	7.358	10.560	44%
a	Xe tải nhẹ	Chiếc	6.025	8.060	34%
b	Xe tải nặng và các loại xe khác	Chiếc	1.333	2.500	88%
3	Doanh thu thuần	Tr đồng	3.311.585	5.803.768	75%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	237.730	320.416	35%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	189.998	256.333	35%
6	Chia cổ tức	%	43,5%	50%	25%
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tr đồng	259.000	346.000	33%
8	Lương bình quân	Tr đồng	6,6	8,25	25%

3. Kế hoạch đầu tư:

- Tìm kiếm khu đất có địa điểm và diện tích phù hợp để đầu tư và xây dựng Tổng kho Miền Nam để cung cấp sản phẩm cho thị trường Miền Nam nhằm phát triển thị trường, thị phần và Đại lý phía Nam.

- Chuyển đổi mục đích sử dụng cho phép thành lập pháp nhân mới, liên doanh hoặc cổ phần để khai thác có hiệu quả 1.300m² đất tại 83 Triều Khúc.

- Liên danh, liên kết để hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần vận tải và dịch vụ ô tô số 8 để khai thác và sử dụng hiệu quả khu đất tại số 7 Lương Yên Và số 123 Lãng Yên, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội.

- Tiếp tục tái cấu trúc Công ty và các Công ty con để bộ máy tổ chức gọn nhẹ, tinh nhuệ và hiệu quả hơn.

4. Các chỉ tiêu kinh tế xã hội khác:

- Đảm bảo thu nhập bình quân đầu người năm 2016 là 8.250.000 đồng/tháng.

- Thực hiện chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của Nhà nước.

- Tạo môi trường làm việc tốt để CBCNV phát huy hết năng lực của mình đóng góp cho sự phát triển chung của Công ty; hạn chế đến mức thấp nhất tai nạn lao động trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- Làm tốt công tác từ thiện xã hội để quảng bá và nâng cao hình ảnh, thương hiệu của Công ty.

III/ Các giải pháp thực hiện:

1. Đối với Công ty mẹ.

a/ Nhóm giải pháp về tổ chức, nhân sự, lao động, tiền lương:

- Kiện toàn bộ máy tổ chức, quản lý, hoàn thiện và nâng cao năng lực bộ máy điều hành, bộ máy tổ chức của các Phòng ban, đơn vị trực thuộc cho phù hợp với sản lượng sản xuất kinh doanh năm 2016.

- Tuyển dụng, đào tạo tốt đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân lắp ráp các loại xe ô tô thương hiệu toàn cầu.

- Đánh giá đúng và coi trọng người có trình độ, năng lực; tiếp tục có chính sách thích hợp để thu hút cán bộ kỹ thuật, công nhân kỹ thuật bậc cao, cán bộ quản lý giỏi.

- Áp dụng chế độ tiền lương phù hợp để kích thích sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện quy chế thưởng phạt rõ ràng để khuyến khích kịp thời những tập thể, cá nhân có những cải tiến nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm; đồng thời xử lý nghiêm những CBCNV vi phạm kỷ luật lao động, nội quy, quy chế của Công ty.

- Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng ban, đơn vị, bộ phận và từng cá nhân để nâng cao trách nhiệm, tính chủ động trong công việc; hoàn thiện quy chế trách nhiệm làm việc giữa các phòng ban, đơn vị, bộ phận để thực hiện được các mục tiêu của Công ty đặt ra.

b/ Nhóm giải pháp về bán hàng :

- Tiếp tục tìm kiếm đối tác xuất khẩu mới phù hợp với thị trường Việt Nam.
- Đánh giá đúng tình hình thị trường, về nhu cầu, cơ cấu sản phẩm, giá cả, đối thủ cạnh tranh và đưa ra các giải pháp, chính sách bán hàng phù hợp để nâng cao sản lượng tiêu thụ.
- Phát triển mạng lưới đại lý phân phối xe ô tô ở hầu hết các tỉnh, thành phố trong cả nước.
- Phát triển, hoàn thiện hệ thống Đại lý cấp I, cấp II để tiêu thụ tốt các loại xe của Công ty.
- Nghiên cứu thị trường nước ngoài để xuất khẩu ô tô.
- Phối hợp với các đại lý để thực hiện tốt công tác bảo hành sản phẩm sau bán hàng và xử lý thông tin thị trường.
- Tiếp tục phấn đấu để đạt được mục tiêu (sau 3 năm TMT là nhà sản xuất có chất lượng phục vụ sau bán hàng tốt nhất tại Việt Nam).

c/ Nhóm giải pháp về tài chính, ngân hàng

- Thiết lập tốt quan hệ với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng để đảm bảo đủ nguồn tín dụng cho việc mở LC nhập khẩu bộ linh kiện và thanh toán tiền hàng nội địa hóa.
- Linh hoạt phương thức thanh toán với khách hàng và Đại lý.
- Theo dõi sát tình hình biến động tỷ giá ngoại tệ và lãi suất để đưa ra chính sách kinh doanh phù hợp trong từng thời kỳ.

d/ Giải pháp về quản lý, điều hành :

- Giải quyết nhanh chóng, đồng bộ các vấn đề nhận hàng, kiểm đếm bộ linh kiện nhập khẩu, cấp bù hàng thiếu hỏng, sai quy cách, vật tư nội địa hóa để đảm bảo cho sản xuất và thiết kế đăng kiểm xe.
- Ổn định và nâng cao chất lượng các loại xe hiện có, phát triển thêm một số chủng loại xe để đáp ứng cao nhất nhu cầu của thị trường.
- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, tiết kiệm các chi phí sản xuất và quản lý, tránh thất thoát, lãng phí.
- Tăng cường quản lý chất lượng từng công đoạn sản xuất, lắp ráp.
- Áp dụng các công cụ quản lý tiên tiến, ứng dụng tin học vào quản trị, tài chính, chất lượng sản xuất, kinh doanh và marketing...

2. Đối với các công ty con

a/ Tập trung chỉ đạo người quản lý vốn ở các Công ty con thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch đề ra.

b/ Có cơ chế kiểm tra, giám sát thông qua người đại diện quản lý vốn để có biện pháp kịp thời giải quyết những phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch.

Trên đây là nội dung cơ bản của Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016 do Ban Tổng giám đốc xây dựng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua để triển khai thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị (Để b/c)
- Lưu TCKT, VP

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Bùi Văn Hữu



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Kính thưa: - Các Quý vị Đại biểu!
- Các Quý vị cổ đông!

Căn cứ Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Ban Tổng giám đốc;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ô tô TMT trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2016 về kết quả hoạt động và công tác quản trị trong năm 2015, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2016 như sau:

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ NĂM 2015:

1. Tình hình chung:

Tình hình kinh tế năm 2015 diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu có những bất ổn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro lớn với các nhân tố khó lường. Thương mại toàn cầu sụt giảm do tổng cầu yếu. Sự bất ổn của thị trường tài chính do việc giảm giá đồng Nhân dân tệ và sự sụt giảm của nền kinh tế Trung Quốc đã tác động mạnh tới nền kinh tế trong nước nói chung và các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh ô tô nói riêng.

Năm 2015, Tổng sản phẩm (GDP) trong nước tăng 6,68% so với năm 2014 (*Vượt mục tiêu 6,2% mà Quốc Hội đã đề ra từ đầu năm*) và đạt mức cao nhất trong 5 năm qua. Như vậy, từ mức tăng trưởng trên cho thấy “**Nền kinh tế Việt Nam đã phục hồi rõ nét**”.

Cùng với sự khởi sắc của nền kinh tế trong nước, mặt bằng lãi suất cho vay của các tổ chức tín dụng được duy trì ổn định, tăng trưởng tín dụng ở mức độ cao, tốc độ tăng trưởng tín dụng năm 2015 đạt 18% so với năm 2014 đồng thời dòng vốn tín dụng đã tập trung vào lĩnh vực sản xuất, tạo động lực tăng trưởng bền vững cho nền kinh tế, mặt khác nhờ có mặt bằng lãi suất cho vay ổn định nên các doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận nguồn vốn để đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh và giảm được chi phí tài chính, hạ giá thành sản phẩm nâng cao năng lực cạnh tranh.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao trong năm 2015:

a) Các chỉ tiêu thực hiện trên báo cáo tài chính của Công ty mẹ:

- Năm 2015, kết quả kinh doanh của Công ty đạt được rất đáng khích lệ, các chỉ tiêu cơ bản đạt và vượt kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tổng sản lượng nhập khẩu	Chiếc	8.000	8.558	107%
2	Doanh thu thuần bán hàng	Tr đồng	3.804.017	3.311.585	87,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	192.000	237.730	123,8%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	150.000	189.998	126,7%
5	Chia cổ tức	%	40	43,5	108,8%
	Đã tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2015			38,5	
	Dự kiến chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn LN sau thuế chưa phân phối năm 2015			5%	
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tr đồng	200	259	129,5%
7	Lương bình quân	Tr đồng	6	6,6	110%

(Số liệu trên báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2015)

b/ Các chỉ tiêu thực hiện trên báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty:

- Để giữ vững và tiếp tục phát huy những thành tựu mà Công ty đạt được, Hội đồng quản trị luôn ý thức được chức trách nhiệm vụ được giao, hoạt động tích cực, nhất quán trong chỉ đạo, chủ động cùng Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đạt kết quả cao nhất các chỉ tiêu kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông năm 2015 đã đề ra. Chính nhờ sự chỉ đạo nhất quán, xuyên suốt và phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty đã góp phần đem lại kết quả kinh doanh đáng khích lệ năm 2015. Các chỉ tiêu cụ thể như sau:

T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ % tăng trưởng 2015 so với năm 2014
1	Doanh thu thuần	Tr đồng	1.336.372	3.365.048	151,8 0%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	81.249	234.606	188,75 %
3	Lợi nhuận sau thuế tại Công ty mẹ	Tr đồng	62.210	186.624	199,99 %

(Số liệu trên báo cáo hợp nhất đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2015)

c. Hoạt động điều hành:

- Thực hiện đúng chủ trương ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 đề ra; - Giám sát và chỉ đạo điều hành sát sao để thực hiện hoàn thành và vượt mức Kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu kinh tế xã hội;

- Thực hiện việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) số tiền 1,8 tỷ đồng đúng đối tượng, đúng thủ tục theo quy định, đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 đề ra;

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp thường kỳ quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị như:

- + Đồng ý đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Lê Tiến Phan;
- + Bầu bổ sung ông Bùi Quốc Hưng vào thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012-2016;
- + Tuyển dụng và bầu bổ sung 02 Phó Tổng giám đốc là ông Trịnh Xuân Nhâm và ông Tiêu Phi Quang.

- Thực hiện ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015, Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn Chi nhánh Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 Công ty cổ phần ô tô TMT;.

- Thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định. Tiếp nhận và xử lý thông tin kịp thời từ nhà đầu tư;

- Thực hiện phối hợp tốt với Ban kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Thực hiện đúng chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;

d. Tình hình phân phối lợi nhuận năm 2014 mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã thông qua và Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2015:

DVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền
I	Tình hình phân phối lợi nhuận năm 2014 chưa phân phối hết thực hiện trong năm 2015 theo NQ ĐHĐCĐ		
1	Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2014 chưa phân phối hết chuyển sang năm 2015	(1)	8.038.514.606
2	Điều chỉnh do chuyển đổi quy định về chế độ Kế toán của Bộ tài chính (từ Quyết định 15 sang Thông Tư 202 về hợp nhất Báo cáo: <i>Giảm lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ và tăng lợi ích của cổ đông không kiểm soát</i>)	(2)	53.516.913

3	Phân phối lợi nhuận năm 2014	$(3)=(3.1)+(3.2)+ (3.3)$	6.843.101.534
3.1	Trích quỹ đầu tư- phát triển(3% lợi nhuận sau thuế năm 2014)	(3.1)	1.866.300.418
3.2	Trích quỹ khen thưởng 2,5%, phúc lợi 2,5% lợi nhuận sau thuế năm 2014	(3.2)	3.110.500.698
3.3	Trích quỹ dự phòng tài chính (3% lợi nhuận sau thuế năm 2014)	(3.3)	1.866.300.418
II	Kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2015 và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2015		
4	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2015	(4)	186.624.647.792
5	Tạm ứng cổ tức 38,5% từ nguồn lợi nhuận sau thuế	(5)	117.153.255.450
6	Phân phối lợi nhuận trong năm tại Công ty con	(6)	615.927.158
7	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ lũy kế đến 31/12/2015 (Sau khi đã tạm ứng cổ tức và phân phối lợi nhuận tại Công ty con)	$(7)=(1)-(2)-(3)+ (4)-(5)-(6)$	69.997.361.342
8	Trích quỹ Đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế năm 2015)	(8)	9.331.232.390
9	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5% Lợi nhuận sau thuế năm 2015)	(9)	9.331.232.390
10	Phát hành 1.500.000 cổ phiếu thưởng cho Ban Điều hành	(10)	15.000.000.000
11	Dự kiến chi thưởng cho Tổng giám đốc (hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế mà Đại hội đồng cổ đông đề ra)	(11)	18.662.464.779
12	Dự kiến chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5%	(12)	15.964.700.000
13	Lợi nhuận sau thuế lũy kế để lại chuyển sang năm 2016	$(13)=(7)-(8)-(9)-(10)-(11)-(12)$	1.707.731.784

- Thực hiện chủ trương của Đại hội đồng cổ đông năm 2015, Hội đồng quản trị Công ty đã triển khai xong việc chia tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt 38,5% và phát hành 1.500.000 cổ phiếu tương ứng số tiền 15.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười năm tỷ đồng) để thưởng cho Ban điều hành Công ty từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2015 đã thông qua, đúng trình tự và quy định của Pháp luật.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2016

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

Phát huy những thành tích đã đạt được trong năm 2015, để triển khai nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016. Hội đồng quản trị Công ty xác định cần phải nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản trị, giám sát, kiểm tra nhằm động viên, hỗ trợ và đôn đốc Ban Tổng giám đốc thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ và mục tiêu kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2016.

Công ty đã có sự chuẩn bị rất kỹ lưỡng các nguồn lực cần thiết để triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm hỗ trợ thúc đẩy sản xuất kinh doanh cụ thể:

- Hoàn thành đưa vào sử dụng dây truyền sơn ED và dây truyền sản xuất lắp ráp xe tải hạng trung, hạng nặng tạo thế chủ động, tăng năng lực sản xuất của Công ty.

- Chính thức ký hiệp nghị hợp tác với tập đoàn SINOTRUK về việc sản xuất, lắp ráp và phân phối độc quyền xe tải SINOTRUK bao gồm xe tải Satsi hạng nặng, hạng trung và hạng nhẹ.

- Chính thức ký kết hợp tác toàn diện với Ngân hàng BIDV để tham gia tài trợ, cung cấp tín dụng, dịch vụ ngân hàng cho Công ty, hệ thống Đại lý và khách hàng mua xe của Công ty.

Đặc biệt tháng 12/2015, Bộ tài chính đã điều chỉnh tăng thuế nhập khẩu xe nguyên chiếc (nhập CBU), thuế xuất xe nhập khẩu hạng nặng có tải trọng trên 20 tấn và không quá 24 tấn; tải trọng trên 24 tấn và không quá 45 tấn thuế xuất xe nhập khẩu nguyên chiếc được điều chỉnh tăng từ 15% lên thành 25% (đối với xe tự độ) và từ 15% lên 18% (đối với xe satxi) và một số tải trọng khác,.... như vậy đối với đơn vị sản xuất lắp ráp rất có lợi thế.

- Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2016 cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ % tăng trưởng năm 2016 so với 2015
1	Tổng sản lượng nhập khẩu	Chiếc	8.558	12.560	47%
2	Sản lượng xe tiêu thụ	Chiếc	7.358	10.560	44%
a	Xe tải nhẹ	Chiếc	6.025	8.060	34%
b	Xe tải nặng và các loại xe khác	Chiếc	1.333	2.500	88%
3	Doanh thu thuần	Tr đồng	3.311.585	5.803.768	75%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	237.730	320.416	35%
5	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ năm 2015	Tr đồng	189.998	256.333	35%
6	Nộp Ngân sách Nhà nước	Tr đồng	259.000	346.000	33%
7	Chia cổ tức	%	43,5	50	25%
8	Lương bình quân/ người	Tr đồng	6,6	8,25	25%

2. Quản lý và chỉ đạo công tác đầu tư:

- Tìm kiếm khu đất có diện tích và địa điểm phù hợp để đầu tư xây dựng Tổng kho khu vực Miền Nam để cung cấp cho thị trường Miền Nam nhằm phát triển thị trường, thị phần và Đại lý phía Nam.

- Chuyển đổi mục đích sử dụng cho phép thành lập pháp nhân mới, liên doanh hoặc cổ phần để khai thác có hiệu quả 1.300m² đất tại 83 Triều Khúc.

- Liên danh, liên kết để hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần vận tải và dịch vụ ô tô số 8 để khai thác và sử dụng hiệu quả khu đất tại số 7 Lương Yên Và số 123 Lãng Yên, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội.

- Tiếp tục tái cấu trúc Công ty và các Công ty con để bộ máy tổ chức gọn nhẹ, tinh nhuệ và hiệu quả hơn

3. Chỉ đạo công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng:

- Quản lý, giám sát việc thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng xe xuất xưởng.

- Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 - 2008.

4. Công tác khác:

- Tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, nhất là giám sát trong các lĩnh vực sau :

+ Giám sát hoạt động tài chính – kế toán toàn Công ty.

+ Giám sát công tác tổ chức – cán bộ.

+ Giám sát thực hiện vệ sinh, an toàn lao động tại Nhà máy ô tô Cửu Long và vệ sinh an toàn thực phẩm tại Nhà ăn tập thể.

- Thực hiện đúng chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty;

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty thảo luận và thông qua các Tờ trình Hội đồng quản trị đã trình tại Đại hội này.

2. Trong thời kỳ kinh tế hội nhập có nhiều biến động khó lường, vì vậy đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình thực tế để thay mặt Đại hội đồng cổ đông quyết định giải quyết kịp thời một số việc quan trọng phát sinh trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ô tô TMT kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 về báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2015, phương hướng hoạt động của HĐQT Công ty năm 2016.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Hữu



Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH**V/v: Đề nghị thông qua tổng mức thù lao
Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Năm 2016**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết số 305/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/2/2015 của Đại hội đồng cổ đông thông qua tổng mức thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2015;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch năm 2016,

Đại hội đồng cổ đông năm 2015 đã thông qua tổng mức thù lao kế hoạch HĐQT & BKS năm 2015 là 1,8 tỷ đồng. Năm 2015, HĐQT & BKS đã nỗ lực thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty phát triển và tăng trưởng, lợi nhuận sau thuế đạt 189,9 tỷ đồng, đạt 126,7 % so với kế hoạch.

Năm 2016 là năm với rất nhiều mục tiêu quan trọng như: Triển khai thực hiện ký hợp đồng hợp tác với nhiều đối tác quan trọng để phát triển sản phẩm của Công ty, tăng cường công tác giám sát, quản lý.v.v... phấn đấu đạt & vượt doanh thu kế hoạch năm 2016 là 5.803,768 tỷ đồng (tăng 75% so với thực hiện 2015). Vì vậy, trách nhiệm của các thành viên HĐQT và BKS sẽ nặng nề, đòi hỏi phải đóng góp công sức, trí tuệ nhiều hơn. Tuy nhiên, HĐQT chỉ xin đề xuất tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2016 là 2,25 tỷ đồng (tăng 25% so với năm 2015).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và ủy quyền cho HĐQT tính toán phương án chi trả cụ thể cho từng thành viên HĐQT theo chức danh và sự công hiến, đóng góp xây dựng Công ty./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: Thư ký.



Bùi Văn Hữu

TỜ TRÌNH

**V/v: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán
Thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành ngày 01/07/2015;

- Căn cứ Quyết định số 89/2007/QĐ-BTC ngày 24/10/2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành quy chế lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Nay Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp trong số các Công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2016 để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS; Thư ký
- Lưu: VP, TCKT, TCNS

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Hữu

Số: 385/TTr-TMT-HĐQT

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Theo Khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty: “Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm chức Tổng giám đốc điều hành của Công ty và phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên”.

Nay Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần ô tô TMT năm 2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: *h*

- Như kính trình;
- HĐQT, BKS, Thư ký;
- Lưu: VP, TCKT, TCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Hữu

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2015 chưa phân phối

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2016;

- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật chứng khoán sửa đổi bổ xung số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn liên quan;

- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán lại cổ phiếu quỹ và chào mua công khai;

- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần ô tô TMT.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2015 chưa phân phối như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2015 chưa phân phối

Trên cơ sở số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt, lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối của Công ty cổ phần ô tô TMT trên Báo cáo tài chính hợp nhất đến thời điểm 31/12/2015 là: 69.997.361.342 (Sáu chín tỷ, chín trăm chín bảy triệu, ba trăm sáu một nghìn, ba trăm bốn hai) đồng.

Nay, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu để chia cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2015 chưa phân phối như sau:

1.1. Tỷ lệ cổ tức dự kiến chia cho cổ đông bằng cổ phiếu: 5%, tương đương 15.964.700.000 (Mười lăm tỷ, chín trăm sáu tư triệu, bảy trăm ngàn) đồng. Công ty sẽ tiến hành phát hành thêm 1.596.470 (Một triệu, năm trăm chín sáu nghìn, bốn trăm bảy mươi) cổ phiếu để thực hiện chia cổ tức.

1.2. Đối tượng được trả cổ tức bằng cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.

1.3. Phương thức thực hiện: Phát hành cổ phiếu để chia cổ tức cho cổ đông hiện hữu.



1.3. Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:5. Các cổ đông hiện hữu có tên trên danh sách cổ đông do VSD cung cấp tại ngày chốt thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 05 cổ phiếu mới phát hành. Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành thêm là 1.596.470 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu với tổng giá trị dự kiến là **15.964.700.000** đồng.

1.4. Đặc điểm cổ phiếu được chia: Cổ phiếu được chia là cổ phiếu phổ thông tự do chuyển nhượng.

1.5 Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu được chia được làm tròn đến hàng đơn vị, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 716 cổ phiếu TMT sẽ được quyền nhận thêm: $716 \times 5/100 = 35,80$ cổ phiếu, làm tròn xuống thành 35 cổ phiếu, phần cổ phiếu lẻ là 0,80 sẽ bị hủy.

1.6 Nguồn vốn thực hiện: Lấy từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2015 chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2015 theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

1.7. Thời gian dự kiến phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Trong năm 2016 sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc Đại hội cổ đông thường niên.

2. Cơ cấu vốn điều lệ trước và sau khi phát hành:

- Tổng số vốn điều lệ hiện tại của Công ty (trước khi thực hiện phát hành):

323.391.170.000 (Ba trăm hai ba tỷ, ba trăm chín một triệu, một trăm bảy mươi ngàn) đồng, tương đương 32.339.117 cổ phiếu. Trong đó:

+ Số lượng cổ phiếu lưu hành : 31.929.417 cổ phiếu.

+ Số lượng cổ phiếu quỹ : 409.700 cổ phiếu.

- Loại cổ phiếu : cổ phiếu phổ thông.

- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành thêm : 1.596.470 cổ phiếu tương đương 15.964.700.000 đồng.

- Tổng số vốn điều lệ dự kiến của Công ty sau khi thực hiện phát hành:

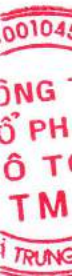
339.355.870.000 đồng (Ba trăm ba mươi chín tỷ, ba trăm năm mươi lăm triệu, tám trăm bảy mươi ngàn) đồng, tương đương 33.935.587 cổ phiếu. Trong đó:

+ Số lượng cổ phiếu lưu hành : 33.525.887 cổ phiếu.

+ Số lượng cổ phiếu quỹ : 409.700 cổ phiếu.

II. Triển khai thực hiện

Để việc phát hành cổ phiếu được nhanh chóng và thuận lợi, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông ủy quyền toàn phần cho HĐQT thực hiện các việc sau:



- Lựa chọn thời gian cụ thể phù hợp để triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- Triển khai việc thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức đúng quy định của pháp luật.
- Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc tăng vốn;
- Thực hiện thủ tục đăng ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu tăng thêm từ việc chia cổ tức cho cổ đông hiện hữu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, Ban KS; Thư ký
- Lưu: TCNS, TCKT, VP

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Hữu



Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

“V/v: Thực hiện chế độ tiền thưởng cho Tổng giám đốc năm 2015”

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 305/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/02/2015;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015.

Đề thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 27/02/2015 đã thông qua việc thực hiện chế độ tiền lương bổ sung hàng năm cho Tổng giám đốc Công ty theo tờ trình số 140/TTr-TMT-HĐQT. Theo đó, Tổng giám đốc Công ty nếu hoàn thành kế hoạch, vượt mức kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận và tỷ lệ % chia cổ tức mà HĐQT và Đại HĐCĐ đã thông qua thì được bổ sung tiền lương tăng thêm.

Trên cơ sở Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 đã được Đại Hội đồng CĐ thường niên năm 2015 thông qua và kết quả thực hiện năm 2015 của Công ty CP ô tô TMT:

Lợi nhuận sau thuế tại Công ty mẹ đạt 186.624.647.792 đồng (vượt 24,4% so với kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua). (Theo số liệu BCTC hợp nhất tại ngày 31/12/2015 đã được kiểm toán).

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại hội đồng cổ đông đồng ý thông qua việc thưởng cho Tổng giám đốc Công ty như sau:

- Chỉ tiêu xét thưởng: Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2015;
- Tỷ lệ chi trả: 10% lợi nhuận sau thuế năm 2015 trên BCTC hợp nhất tại ngày 31/12/2015 đã được kiểm toán;
- Hình thức chi trả: Tiền mặt;
- Nguồn chi trả: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2015.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS; Thư ký
- Lưu: VP, TCKT, TCNS

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Văn Hữu

TỜ TRÌNH

V/v: Tình hình phân phối lợi nhuận năm 2014 theo NQ ĐHĐCĐ và
Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2015

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Trên cơ sở số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 của Công ty cổ phần ô tô TMT đã được kiểm toán, nay Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

Chỉ tiêu	Công thức tính	Tỷ lệ %	Số tiền
Báo cáo tình hình phân phối lợi nhuận HĐSXKD năm 2014 chưa phân phối hết thực hiện trong năm 2015 theo NQ ĐHĐCĐ			
Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2014 chưa phân phối hết chuyển sang	(1)		8,038,514,606
Điều chỉnh do chuyển đổi quy định về chế độ Kế toán của Bộ tài chính (từ Quyết định 15 sang Thông tư 202 về hợp nhất Báo cáo: Giảm lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ và tăng lợi ích của cổ đông không kiểm soát)	(2)		53,516,913
Phân phối lợi nhuận năm 2014 thực hiện trong năm 2015	(3)		6,843,101,534
Trích quỹ đầu tư- phát triển (3% của lợi nhuận 2014)		3%	1,866,300,418
Trích quỹ khen thưởng (2,5%, phúc lợi 2,5% từ nguồn LNST năm 2014)		5%	3,110,500,698
Quỹ dự phòng tài chính (3% LNST năm 2014)		3%	1,866,300,418
Báo cáo kết quả SXKD năm 2015 và đề xuất phân phối lợi nhuận năm 2015			
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ năm 2015	(4)		186,624,647,792
Tạm ứng cổ tức trong năm tỷ lệ 38,5% từ nguồn Lợi nhuận sau thuế	(5)	38.5%	117,153,255,450
Phân phối lợi nhuận tại Công ty Con	(6)		615,927,158
LNST công ty mẹ lũy kế đến 31/12/2015 sau khi chi tạm ứng cổ tức và PP LN tại Công ty con	(7)=(1)-(2)-(3)+(4)-(5)-(6)		69,997,361,342
Trích quỹ đầu tư phát triển 5% LNST năm 2015	(8)=(4)x5%	5%	9,331,232,390
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 5% LNST năm 2015	(9)=(4)x5%	5%	9,331,232,390
Phát hành 1.500.000 cổ phiếu	(10)		15,000,000,000
Dự kiến chi thưởng cho Tổng giám đốc	(11)	10%	18,662,464,779
Dự kiến chi cổ tức 2015 tỷ lệ 5%	(12)	5%	15,964,700,000
Lợi nhuận năm 2015 lũy kế để lại	(13)=(7)-(8)-(9)-(10)-(11)-(12)		1,707,731,784



Thực hiện chủ trương của Đại hội đồng cổ đông năm 2015, Hội đồng quản trị Công ty đã triển khai xong việc chia tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt 38,5% và phát hành 1,5tr cổ phiếu tương ứng số tiền 15.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười năm tỷ đồng) để thưởng cho Ban điều hành Công ty từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đúng theo chủ trương của ĐHĐCĐ, đúng trình tự và quy định của Pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS; Thư ký
- Lưu VP, TCKT, TCNS

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Hữu



TỜ TRÌNH

V/v: Ủy quyền cho HĐQT tạm ứng cổ tức năm 2016 cho các cổ đông

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2016;

- Căn cứ luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn liên quan;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần ô tô TMT;

- Căn cứ tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chủ động quyết định:

- Mức tạm ứng cổ tức năm 2016 cho các cổ đông căn cứ trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty trong năm 2016 cân đối với nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Hình thức chi trả tạm ứng cổ tức cho cổ đông: Bằng tiền mặt và cổ phiếu.

- Tỷ lệ và thời gian chi trả tạm ứng cổ tức.

Trong trường hợp chi trả tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu:

- Toàn bộ cổ phiếu dùng để trả cổ tức tạm ứng sẽ là cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng, chia theo tỷ lệ giống nhau cho toàn bộ cổ đông hiện hữu.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn phần cho HĐQT các việc sau:

+ Xây dựng phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cụ thể đáp ứng các quy định của pháp luật;

+ Thay đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với vốn điều lệ mới sau khi tăng vốn;

+ Thực hiện thủ tục đăng ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu tăng thêm từ việc chia cổ tức cho cổ đông hiện hữu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- HĐQT, BKS; Thư ký

- Lưu: TCNS, TCKT, VP

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Hữu

Số: 390/TTr-TMT-HĐQT

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH**V/v: Miễn nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
nhiệm kỳ 2012 - 2016**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành ngày 01/07/2015;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- Căn cứ Nghị quyết số 1515/2015/NQ-TMT-HĐQT ngày 02/11/2015 của Hội đồng quản trị quyết nghị thông qua việc đồng ý đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT của ông Lê Tiến Phan và bầu bổ sung ông Bùi Quốc Hưng là thành viên HĐQT kể từ ngày 02/11/2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 294/NQ-TMT-HĐQT ngày 19/3/2016 của Hội đồng quản trị quyết nghị thông qua việc đồng ý đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT của ông Phạm Văn Hồng và bầu bổ sung ông Vũ Đình Phóng là thành viên HĐQT kể từ ngày 19/3/2016;

Nhằm đảm bảo đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định trong nhiệm kỳ 2012-2016. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị nêu trên, cụ thể như sau:

1/ Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với:

- Ông Lê Tiến Phan.
- Ông Phạm Văn Hồng

2/ Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

- Ông Bùi Quốc Hưng.
- Ông Vũ Đình Phóng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: *HC*

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, Thư ký;
- Lưu: VP, TCKT, TCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Văn Hữu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần ô tô TMT;
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ô tô TMT.

Tên tôi là: Phạm Văn Hồng.

Số CMND: 011490602 do Công an Hà Nội cấp ngày 12/4/2007.

Hộ khẩu thường trú: Tập thể Nhà máy ô tô 3/2 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội.

Hiện là ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ô tô TMT nhiệm kỳ 2012-2016

Trong thời gian qua tôi cùng Hội đồng quản trị Công ty đã nỗ lực, cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao. Nhưng đến nay, vì lý do cá nhân, tôi làm đơn này xin thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ô tô TMT nhiệm kỳ 2012-2016.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần ô tô TMT và Hội đồng quản trị Công ty xem xét chấp thuận đơn xin từ nhiệm của tôi.

Tôi xin trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2016

Người làm đơn

Phạm Văn Hồng

Phạm Văn Hồng



SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên:	Bùi Quốc Hưng	
Giới tính:	Nam	
Năm sinh:	21/10/1992	
Nơi sinh:	Hà Nội	
Số CMTND:	001092002963	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Quê quán:	Hồng Nam, Tiên Lữ, Hưng Yên	
Địa chỉ thường trú:	Số 38 Phù Đổng Thiên Vương, Hai Bà Trưng, HN	
Trình độ văn hoá:	12/12	
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính Ngân hàng	
Quá trình công tác:		
Năm	Nơi Công tác	Chức Vụ
09/03/2015 - nay	Công ty cổ phần ô tô TMT	Trợ lý Chủ tịch HĐQT
Chức vụ hiện nay ở công ty:	Trợ lý Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:		
Hành vi vi phạm pháp luật:		
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty		

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

Họ và tên:	TMT Đình Phóng	
Giới tính:	Nam	
Năm sinh:	10/06/1979	
Nơi sinh:	Hưng Yên	
Số CMTND:	012381247	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Quê quán:	Phú Thịnh, Kim Động, Hưng Yên	
Địa chỉ thường trú:	P816, nơ7 khu đô thị Pháp Vân, Hoàng Mai, Hà Nội	
Trình độ văn hoá:	12/12	
Trình độ chuyên môn:	- Cử nhân Luật kinh tế - Cử nhân Hành chính học	
Quá trình công tác:		
Năm	Nơi Công tác	Chức Vụ
2000 - 2005	UBND phường Phương Liệt	Cán bộ
2005 - 2007	Công ty cổ phần sữa Hà Nội	Chuyên viên
2008 - 2009	Công ty TNHH Khang Minh	Chánh văn phòng
2010 - 2011	Công ty cổ phần ô tô TMT	Chuyên viên
2011 - 2013	Kinh doanh tự do	
4/2014 - nay	Công ty cổ phần ô tô TMT	Chánh Văn phòng
Chức vụ hiện nay ở công ty:	Chánh Văn phòng Công ty	
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:		
Hành vi vi phạm pháp luật:		
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty		

Số: 391/TTr-TMT-HĐQT

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Đề nghị thông qua việc bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần và Điều lệ Công ty.

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;

- Căn cứ “Điều lệ Công ty cổ phần ô tô TMT” đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần ô tô TMT thông qua lần đầu ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Điều lệ sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư & phát triển quy mô của Công ty năm 2016,

Nay Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần và Điều lệ Công ty như sau:

Bổ sung thêm ngành nghề:

- a. Đào tạo, dạy nghề.
- b. Kinh doanh kho, bãi để xe.
- c. Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.
- d. Bỏ phần ghi chi tiết trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần do không đúng theo ngành nghề cụ thể: “ Chi tiết: Thiết kế phương tiện giao thông đường bộ”.
- e. Điều chỉnh đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp bằng tiếng nước ngoài.

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài mới (ghi bằng chữ in hoa):


TMT MOTORS CORPORATION

Tên doanh nghiệp viết tắt mới: **TMT MOTORS CORP**

Để mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty được thuận lợi không bị khó khăn, vướng mắc. Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện hoàn thiện các thủ tục theo đúng quy định của Nhà nước.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: 

- Như kính trình;

- HĐQT, BKS;

- Lưu: TCNS, thư ký.



Bùi Văn Hữu

TỜ TRÌNH

V/v: Xây dựng mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm
(từ năm 2016-2020)
và mức thưởng cho Tổng giám đốc kèm theo.

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Căn cứ quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 16 tháng 07 năm 2014 của Thủ tướng Chính Phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển ngành công nghiệp ô tô Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

Theo đó mục tiêu tổng quát là xây dựng ngành công nghiệp ô tô Việt Nam trở thành ngành công nghiệp quan trọng, đáp ứng nhu cầu thị trường nội địa về các loại xe có lợi thế cạnh tranh, tham gia xuất khẩu, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành công nghiệp khác và nâng cao năng lực cạnh tranh để trở thành nhà cung cấp linh kiện, phụ tùng trong chuỗi sản xuất công nghiệp ô tô thế giới.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Năm 2020: tổng sản lượng xe đạt ~ 227.500 chiếc, trong đó: xe đến 9 chỗ ~ 114.000 chiếc, từ 10 chỗ trở lên ~ 14.200 chiếc, xe tải ~ 97.960 chiếc, xe chuyên dụng ~ 1.340 chiếc.

+ Năm 2025: tổng sản lượng xe đạt ~ 466.400 chiếc, trong đó: xe đến 9 chỗ ~ 237.900 chiếc, từ 10 chỗ trở lên ~ 29.100 chiếc, xe tải - 197.000 chiếc, xe chuyên dụng ~ 2.400 chiếc.

+ Năm 2035: tổng sản lượng xe đạt ~ 1.531.400 chiếc, trong đó: xe đến 9 chỗ ~ 852.600 chiếc, từ 10 chỗ trở lên ~ 84.400 chiếc, xe tải - 587.900 chiếc, xe chuyên dụng - 6.500 chiếc.

Định hướng mục tiêu chiến lược của Chính phủ nêu trên là tiền đề rất quan trọng để TMT phấn đấu trở thành một trong những đơn vị hàng đầu về SXLR và kinh doanh xe thương mại.

Mặt khác, để TMT và các Công ty trong hệ thống của TMT phát triển lành mạnh, bền vững, kết quả sản xuất kinh doanh luôn tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước, Hội đồng quản trị Công ty sau khi bàn bạc và thống nhất, xin trình Đại hội cổ đông về việc xây dựng mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 - 2020 (căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 làm cơ sở xây

dựng mục tiêu). Theo đó, mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận bình quân hàng năm của Công ty trong giai đoạn này đạt mức trên dưới 30%. Cụ thể như sau:

I/ DỰ KIẾN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH 5 NĂM (TỪ NĂM 2016 ĐẾN NĂM 2020):

T T	Chỉ tiêu	ĐV tính	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (từ 2016 đến 2020)				
				Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Sản lượng xe tiêu thụ	Chiếc	7.358	10.560	13.672	16.713	21.231	25.743
a	Xe tải nhẹ	Chiếc	6.025	8.060	9.672	11.993	15.231	27.649
b	Xe tải nặng và các loại xe khác	Chiếc	1.333	2.500	4.000	4.720	6.000	8.000
2	Doanh thu thuần	Tr đồng	3.311.585	5.803.768	7.514.138	9.185.283	11.668.065	15.194.154
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	237.730	320.416	384.500	476.779	605.509	781.107
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	189.998	256.333	307.600	381.424	484.408	624.886
5	Chia cổ tức	%	43,5	50%	50%	40%	40%	55%
6	Lương bình quân/ người	Tr đồng	6,6	8,25	9,5	11,0	12,5	14,5

Bên cạnh mục tiêu lợi nhuận, Công ty cũng xây dựng mục tiêu về tăng trưởng vốn điều lệ như sau:

Căn cứ trên kết quả kinh doanh thực tế của từng năm và nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh từng năm, Công ty sẽ thực hiện tăng vốn điều lệ, dự kiến mỗi năm Công ty sẽ tăng vốn điều lệ thêm 100 tỷ. Hình thức tăng vốn cụ thể của từng năm sẽ được trình xin ý kiến Đại hội cổ đông.

Trên đây là kế hoạch kinh doanh của Công ty do Hội đồng quản trị xây dựng. Hàng năm, căn cứ tình hình kinh tế vĩ mô và thực tế diễn biến của thị trường, Hội đồng quản trị sẽ điều chỉnh kế hoạch hàng năm sao cho phù hợp, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

II/ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1/ Đối với Công ty mẹ:

a/ Nhóm giải pháp về tổ chức, nhân sự, lao động, tiền lương

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, quản lý, hoàn thiện và nâng cao năng lực bộ máy điều hành, bộ máy tổ chức của các Phòng ban, đơn vị trực thuộc cho phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Tuyển dụng, đào tạo tốt đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân lắp ráp các loại xe ô tô thương hiệu toàn cầu.

- Đánh giá đúng và coi trọng người có trình độ, năng lực; tiếp tục có chính sách thích hợp để thu hút cán bộ kỹ thuật, công nhân kỹ thuật bậc cao, cán bộ quản lý giỏi.

- Áp dụng chế độ tiền lương phù hợp để kích thích sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện quy chế thưởng phạt rõ ràng để khuyến khích kịp thời những tập thể, cá nhân có những cải tiến nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm; đồng thời xử lý nghiêm những CBCNV vi phạm kỷ luật lao động, nội quy, quy chế của Công ty.

- Trang bị phần mềm quản lý, quản trị doanh nghiệp, áp dụng các công nghệ tiên tiến vào quản lý doanh nghiệp phục vụ mục đích quản trị có hệ thống và chuyên nghiệp.

- Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng ban, đơn vị, bộ phận và từng cá nhân để nâng cao trách nhiệm, tính chủ động trong công việc; hoàn thiện quy chế trách nhiệm làm việc giữa các phòng ban, đơn vị, bộ phận để thực hiện được các mục tiêu của Công ty đặt ra.

b/ Nhóm giải pháp về bán hàng

- Quy hoạch, thu gọn và kiện toàn cơ cấu sản phẩm.

- Nghiên cứu thị trường nước ngoài để tiến tới xuất khẩu ô tô.

- Tiếp tục tìm kiếm nhà cung cấp mới phù hợp với thị trường Việt Nam.

- Đánh giá đúng tình hình thị trường, về nhu cầu, cơ cấu sản phẩm, giá cả, đối thủ cạnh tranh và đưa ra các giải pháp, chính sách bán hàng phù hợp để nâng cao sản lượng tiêu thụ.

- Phát triển đầy đủ mạng lưới đại lý 3S phân phối xe ô tô ở hầu hết các tỉnh, thành phố trong cả nước.

- Phát triển, hoàn thiện hệ thống Đại lý cấp I, và dưới cấp I có từ 1 đến 3 Đại lý cấp II theo từng tỉnh và Thành phố.

c/ Nhóm giải pháp dịch vụ sau bán hàng

- Phần đầu sau 5 năm nữa, thương hiệu TMT MOTORS sẽ trở thành một trong các thương hiệu hàng đầu về chất lượng dịch vụ sau bán hàng tại Việt Nam.

- Phối hợp với các đại lý để thực hiện tốt công tác bảo hành sản phẩm sau bán hàng và xử lý thông tin thị trường.

d/ Nhóm giải pháp về tài chính, ngân hàng

- Thiết lập tốt quan hệ với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng để đảm bảo đủ nguồn tín dụng cho việc mở LC nhập khẩu bộ linh kiện và thanh toán tiền hàng nội địa hóa.

- Linh hoạt phương thức thanh toán với khách hàng và Đại lý.
- Theo dõi sát tình hình biến động tỷ giá ngoại tệ và lãi suất để đưa ra chính sách kinh doanh phù hợp trong từng thời kỳ.

e/ Giải pháp về quản lý, điều hành

- Giải quyết nhanh chóng, đồng bộ các vấn đề nhận hàng, kiểm đếm bộ linh kiện nhập khẩu, cấp bù hàng thiếu hỏng, sai quy cách, vật tư nội địa hóa để đảm bảo cho sản xuất và thiết kế đăng kiểm xe.
- Ổn định và nâng cao chất lượng các loại xe hiện có, phát triển thêm một số chủng loại xe để đáp ứng cao nhất nhu cầu của thị trường.
- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, tiết kiệm các chi phí sản xuất và quản lý, tránh thất thoát, lãng phí.
- Tăng cường quản lý chất lượng từng công đoạn sản xuất, lắp ráp.
- Áp dụng các công cụ quản lý tiên tiến, ứng dụng tin học vào quản trị, tài chính, chất lượng sản xuất, kinh doanh và marketing...

2. Đối với các công ty con

a/ Tập trung chỉ đạo người quản lý vốn ở các Công ty con thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch đề ra.

b/ Có cơ chế kiểm tra, giám sát thông qua người đại diện quản lý vốn để có biện pháp kịp thời giải quyết những phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch.

c/ Có cơ chế thưởng, phạt nghiêm minh để phát triển bền vững.

III/ PHẦN THƯỞNG DÀNH CHO TỔNG GIÁM ĐỐC TRONG KẾ HOẠCH 5 NĂM (2016-2020)

Trong kế hoạch 5 năm từ 2016-2020, căn cứ vào Báo cáo tài chính tại ngày 31/12 của năm tài chính hàng năm được kiểm toán, nếu năm nào Tổng giám đốc chỉ đạo, điều hành đạt được đồng thời hai chỉ tiêu sau đây:

1/ Hoàn thành hoặc hoàn thành vượt mức kế hoạch về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế mà Đại hội đồng cổ đông hàng năm đã thông qua.

2/ Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt được bằng 50% vốn điều lệ trở lên.

Thì Tổng giám đốc sẽ được thưởng như sau:

- Hình thức chi thưởng cho Tổng giám đốc: Thưởng bằng Cổ phiếu.
- Mệnh giá cổ phiếu chi thưởng cho Tổng giám đốc: 10.000 đồng/ Cổ phiếu
- Mức thưởng cho Tổng giám đốc: 1.000.000 cổ phiếu (Một triệu cổ phiếu) cho mỗi năm hoàn thành hoặc vượt kế hoạch đã đề ra (Căn cứ chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế và vốn điều lệ của Công ty tại ngày 31/12 hàng năm trên báo cáo tài chính đã

được kiểm toán) và chỉ tính cho năm đạt được hai điều kiện trên để thưởng (năm không đạt, không thưởng).

- Thời gian chi thưởng: Sau khi có BCTC được kiểm toán hàng năm.

- Nguồn chi thưởng: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

- Tính chất của cổ phiếu phát hành làm cổ phiếu thưởng cho Tổng giám đốc: Cổ phiếu phổ thông, **hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm** kể từ thời điểm hoàn tất việc niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Trong trường hợp Tổng giám đốc đạt được hai điều kiện nêu trên và được thưởng bằng cổ phiếu thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn phần cho HĐQT Công ty thực hiện các việc sau:

+ Thực hiện các công việc cần thiết để phát hành cổ phiếu thưởng cho Tổng giám đốc theo các quy định hiện hành của pháp luật tại thời điểm thực hiện việc thưởng cổ phiếu;

+ Thay đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với vốn điều lệ mới sau khi tăng vốn;

+ Thực hiện thủ tục đăng ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu tăng thêm của Tổng giám đốc từ việc chi thưởng tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Trên đây là mục tiêu, định hướng cho Công ty phát triển trong 5 năm tới làm tiền đề để phát triển bền vững, lâu dài có liên quan tới lợi ích của từng cổ đông. Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua để Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông
- Các TVHĐQT
- Lưu TCKT, VP

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Hữu